TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THÁP MƯỜI** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 165/2024/QĐST-DS	*Tháp Mười, ngày 22 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 552/2024/TLST-DS, ngày 17 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB).

Trụ sở chính: 442, Nguyễn Thị Minh Khai, phường 5, quận 3, thành phố H.

Đại điện theo pháp luật: ông Từ Tiến P, chức vụ: Tổng Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Đình L, chức vụ: Phó giám đốc phòng quản lý nợ.

Địa chỉ liên hệ: Lầu 8, Tòa nhà ACB, số 444a-446 Cách mạng tháng 8, phường 11, quận 3, thành phố H.

Người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB) là ông Hồ Thuận H – Nhân viên Xử lý nợ của Ngân hàng TMCP Á Châu.

Địa chỉ: 41-41B-41C, đường 30/4, phường T, quận N, thành phố C.

- Bị đơn:

1. Bà Hà Minh A, sinh năm 1976.
2. Ông Nguyễn Tấn Đ, sinh năm 1978.
3. Nguyễn Hà Phi T, sinh năm 2002.

Cùng địa chỉ: đường Gò Tháp, khóm 3, thị trấn A, huyện TM, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Hà Minh A, ông Nguyễn Tấn Đ, anh Nguyễn Hà Phi T là anh Phạm Văn K, sinh năm 1993. Địa chỉ: Số 296, đường Văn Tấn Bảy, tổ 13, khóm 3, phường 6, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Tấn Đ và bà Hà Minh A đồng ý trả cho Ngân hàng TMCP Á Châu số tiền vay còn nợ tổng cộng là 8.138.319.770 đồng, (trong đó gồm: vốn gốc 7.750.000.000 đồng, lãi trong hạn 137.530.334 đồng, lãi quá hạn 244.602.740 đồng, phạt chậm trả lãi 6.186.697 đồng).

- Ông Nguyễn Tấn Đ, bà Hà Minh A, anh Nguyễn Hà Phi T đồng ý giao các tài sản thế chấp theo các hợp đồng thế chấp tài sản số THM.BĐCN.157.140722 ngày 15/7/2022, số THM.BĐCN.188.140722 ngày 15/7/2022, THM.BĐCN.292.170123 ngày 18/01/2023 để Ngân hàng TMCP Á Châu yêu cầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền phát mãi, xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ cho Ngân hàng TMCP Á Châu.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 14/8/2024, ông Đ, bà A còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng thì lãi suất mà ông Đ, bà A phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng.

- Về chi phí tố tụng: Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 1.000.000 đồng, Ngân hàng TMCP Á Châu đã nộp và chi xong. Ông Đ, bà A tự nguyện nộp lại số tiền 1.000.000 đồng để trả lại cho Ngân hàng TMCP Á Châu.

- Về án phí:

+ Ngân hàng TMCP Á Châu được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 57.949.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0010774 ngày 17/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tháp Mười.

+ Ông Nguyễn Tấn Đ, bà Hà Thị A phải chịu 58.069.160 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tháp Mười.

+ Ông Nguyễn Tấn Đ, bà Hà Minh A, anh Nguyễn Hà Phi T phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tháp Mười.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân

sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Tháp Mười;
- Chi cục THADS huyện Tháp Mười;
- TAND tỉnh ĐT;
- Lưu: HSVA.

THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)

Lê Văn Ngọc